TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP.BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **184/**2022/HS-ST
Ngày 06/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân Giao và bà Tống Thị Điệp.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Ông Y Lương Byã - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2022/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Chí Th** (Tên gọi khác: Bo); Sinh ngày 01 tháng 4 năm 1989; Tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn 11, xã H, thành phố B, tỉnh B; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lê Chí N, sinh năm 1948 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; có 01tiền sự: Ngày 16/4/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Đắk Lắk thời hạn 16 tháng. Ngày 12/5/2021 chấp hành xong.

Bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, từ ngày 24/3/2022 đến nay – *Có mặt.*

Nhân thân:

Tại bản án số 47/2015/HSST, ngày 09/02/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 03 năm tù về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

2. Họ và tên: **Đặng Xuân C** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 23 tháng 12 năm 1987; Tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn 01, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đặng Xuân Ph, sinh năm 1959 và con bà Trần Thị Mai Tr, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, từ ngày 24/3/2022 đến nay – *Có mặt.*

Nhân thân:

Tại bản án số 251/2014/HSST, ngày 05/6/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Tại bản án số 05/2017/HSST, ngày 12/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 16/4/2018 chấp hành xong.

* *Người bị hại:* Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1978, cư trú tại: số nhà 127, thôn 17, xã H, thành phố B, tỉnh Đ *(Vắng mặt)*.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Chí Ng, sinh năm 1948; cư trú tại: Thôn 11, xã H, thành phố B, tỉnh Đ *(có đơn xin vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Chí Th là người nghiện ma tuý, để có tiền mua ma tuý sử dụng và tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 14 giờ ngày 23/3/2022, Th điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu FULJIR, màu đen, biển số 47L5-6052 (mượn của ông Lê Chí Ng là bố của Th) đi tìm tài sản trộm cắp thì gặp Đặng Xuân C nên Th rủ đi cùng thì C đồng ý.

Sau đó, Th điều khiển xe mô tô chở C đi ngang nhà của ông Nguyễn Đình T, tại địa chỉ: số 127, thôn 17, xã H, thành phố B, tỉnh Đ thấy cổng mở nên Th dừng xe cách ngôi nhà khoảng 20 mét, đứng ngoài cảnh giới, còn C đi bộ vào phòng khách thì nhìn thấy trên mặt bàn kính có 01 cái ví da nam màu đen (loại ví gấp) và trên kệ tường xây hình bậc thang có 01 cái bật lửa Zippo, màu vàng, C lấy trộm chiếc ví da, bên trong có 2.600.000 đồng, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đình T, 01 chiếc bật lửa, bỏ vào túi quần, rồi ra ngoài; khi ra đến cửa, thấy trước hiên nhà có hai đôi dép, C để lại đôi dép của mình, xỏ chân vào đôi dép quai đơn màu xanh, đen trắng và cầm luôn đôi dép xỏ ngón màu đen đi ra ngoài.

Khi C ra đến cổng Th điều khiển xe mô tô chở C đi về, trên đường đi Th hỏi C lấy được gì thì C nói lấy được một cái zippo và một cái ví da, C đưa chiếc zippo màu vàng cho Th giữ.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông T điều khiển xe đi tìm, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang điều khiển xe chở C đi trên đoạn đường liên

thôn 18, xã H, thành phố B, tỉnh Đ, nhìn thấy C và Th có biểu hiện khả nghi nên yêu cầu dừng xe lại. Th thấy ông T là người quen nên nói với C trả lại. C liền lấy từ trong túi ra 01 cái ví da màu đen và đôi dép quai đơn, màu xanh đen trắng trả lại cho anh T; còn Th thì lấy cái Zippo, màu vàng trả lại cho ông T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản, số 47/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

01 ví da màu đen, trên ví có dòng chữ GOZID//GENUINE, LEATHER, loại ví gấp, có kích thước (9 x12)cm (đã qua sử dụng), trị giá: 50.000 đồng;

01 bật lửa loại ZIPPO, màu vàng, trên bật lửa có dòng chữ BRADFORD.PA.MADE IN U.S.A (đã qua sử dụng), trị giá: 300.000 đồng;

01 đôi dép, loại dép quai ngang màu xanh đen trắng, có kích thước (26 x 8,5)cm, trên dép có dòng chữ "rider sandals, the coolest since86' màu trắng (đã qua sử dụng), trị giá: 260.000 đồng;

01 đôi dép, loại dép xỏ ngón màu đen, trên dép có dòng chữ Adidas màu trắng, dép có kích thước (27 x 10)cm (đã qua sử dụng), trị giá: 200.000 đồng.

Tổng cộng là 810.000 đồng (bút lục số 69-71). Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.410.000 đồng.

Cáo trạng số: 178/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Đặng Xuân C, Lê Chí Th về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Xuân C, Lê Chí Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Đặng Xuân C mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/3/2022.

+ Xử phạt bị cáo Lê Chí Th mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/3/2022.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại tài sản mà các bị cáo trộm cắp và xe mô tô, nhãn hiệu FULJIR, màu đen, biển số 47L5-6052 cho các chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 đôi dép quai ngang màu đen đỏ, loại dép xốp của bị cáo Đặng Xuân C không còn giá trị sử dụng

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi của những người T hành tố tụng, quyết định của cơ quan T hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra những người này đều đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 14 giờ ngày 23/3/2022, tại Thôn 17, xã H, thành phố B, Đặng Xuân C và Lê Chí Th có hành vi lén lút trộm cắp 01 ví da màu đen, bên trong có số tiền 2.600.000 đồng; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đình T; 01 bật lửa loại ZIPPO màu vàng, và 02 đôi dép của anh Nguyễn Đình T. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **3.410.000** đồng.

Hành vi của các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Hơn nữa các bị cáo đều có nhân thân xấu nên cần áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

HĐXX xét thấy, đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội như, bị cáo Lê Chí Th là người rủ rê, sử dụng xe mượn của gia đình để chở và cảnh giới cho bị cáo Đặng Xuân C trực tiếp vào nhà bị hại trộm cắp tài sản

nên cần áp dụng mức hình phạt cho các bị cáo ngang bằng nhau; đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản phạm tội có giá trị không lớn và đã thu hồi được đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hơn nữa một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

[4.1] Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại: 01 ví da màu đen, trên ví có dòng chữ GOZID//GENUINE, LEATHER, loại ví gấp, 01 căn cước công dân mang tên của ông Nguyễn Đình T và 2.600.000 đồng; 01 bật lửa loại ZIPPO màu vàng, trên bật lửa có dòng chữ BRADFORD.PA.MADE IN U.S.A; 02 đôi dép (đã qua sử dụng) cho ông Nguyễn Đình T là chủ sở hữu nhận sử dụng là phù hợp.

[4.2] Ông Lê Chí Ng không biết việc các bị cáo sử dụng xe mô tô, nhãn hiệu FULJIR, màu đen, biển số 47L5-6052, số máy: ZS152FMH32113652; số khung: VHCWCH032HC013906 của ông vào mục đích thực hiện tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại chiếc xe trên cho ông là phù hợp.

[4.3] Đối với 01 đôi dép quai ngang màu đen đỏ, loại dép xốp, trên dép có dòng chữ GOOD FRIEND của bị cáo Đặng Xuân C (đã qua sử dụng) không còn giá trị, bị cáo C không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Quá trình điều tra người bị hại, người liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên không đề cập xử lý.

[6] Về nội dung khác:

Đối với hành vi không làm thủ tục đăng ký sang tên xe mô tô mang biển số 47L5-6052 theo quy định của ông Lê Chí Ng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 30, Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Xuân C. Ngày 31/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Chí Th (Bo), Đặng Xuân C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Chí Th (Bo) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/3/2022.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Xuân C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/3/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[3.1] Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại: 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân, số tiền 2.600.000 đồng; 01 bật lửa loại ZIPPO màu vàng; 02 đôi dép (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô, nhãn hiệu FULJIR, màu đen, biển số 47L5-6052, số máy: ZS152FMH32113652; số khung: VHCWCH032HC013906 cho ông Nguyễn Đình T và ông Lê Chí Ng là các chủ sở hữu.

[3.2] Tịch thu tiêu huỷ 01 đôi dép quai ngang màu đen đỏ, loại dép xốp, trên dép có dòng chữ GOOD FRIEND, ở dưới gót dép có chữ SPORT của bị cáo Đặng Xuân C.

(Như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án thành phố Buôn Ma Thuột ngày 15/6/2022).

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Quá trình điều tra người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên không đề cập xử lý.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đặng Xuân C, Lê Chí Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. B;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH